

Bản án số:90/2017/HSST
Ngày 19/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG –TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Xuân Cường

Ông Trương Văn Tiến

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà:
Ông Lê Huy Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/HSST-QĐXX ngày 04/7/2017 đối với bị cáo:

Trần Văn C - Sinh năm:1994. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hoá: 12/12 Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không. Con ông: Trần Văn Th – sinh năm 1964, và bà: Nguyễn Thị H – sinh năm 1971; có vợ là: Nguyễn Thị H – sinh năm 1992, và 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (Có mặt).

- Người bị hại: Anh Lê Hồng S – sinh năm 1996 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Lê Trọng Th – sinh năm 1971, cư trú tại: Xóm 1, xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (là bố đẻ người bị hại), Có mặt.

2. Bà Phan Thị M – sinh năm 1976, cư trú tại: Xóm 1, xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Là mẹ đẻ người bị hại), vắng mặt

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Trọng Th và bà Phan Thị M: Anh Cao Tiên H – sinh năm 1985, Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, xã Nam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Là em rể ông Th, bà M), Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vi Văn T – sinh năm 1990, Nơi cư trú: Thôn Đồng Thủy, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Có mặt)

2. Anh Vi Văn T’ – sinh năm 1987, Nơi cư trú: Thôn Đồng Thủy, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 04/12/2016, Trần Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 37K1 - 539.39 chở phía sau là Lê Hồng S đi từ thôn Yên Lãng - xã Yên Trung - huyện Yên Phong - tỉnh Bắc Ninh đi ra đường Khu Công nghiệp Yên Phong theo đường YP2-2, hướng xã Thụy Hoà đi xã Long Châu để đi lên Quốc lộ 18 về huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau giữa đường YP2-2 với YP4 thì nhìn thấy có anh Nguyễn Phương H trú tại Khu Sơn - phường Khắc Niệm - thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh đang đi xe mô tô một mình cùng chiều phía trước, bên cạnh có một, hai xe mô tô khác đang đi cùng chiều. Lúc này Vi Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 98K5 - 3651 đi từ thôn Chi Long - xã Long Châu - huyện Yên Phong - tỉnh Bắc Ninh ra theo đường YP2-2 đến ngã tư đường giao nhau giữa YP2-2 với YP4 (T đi ở làn đường đối diện, ngược chiều với làn đường Trần Văn C đang đi). Trên đường có đèn cao áp chiếu sáng. T quan sát thấy ở bên làn đường đối diện ngược chiều cách ngã tư khoảng 50m có hai đến ba xe mô tô đang đi đến ngã tư với tốc độ trung bình. T quan sát ở cùng chiều đường và tại đường YP4 không có phương tiện nào đang đi đến ngã tư. T bật đèn xi nhan trái từ từ chuyển hướng sang đường YP4. Lúc này anh H đang đi trên đường thấy xe mô tô của Trần Văn C phóng nhanh, đi từ phía sau đến vượt trái xe của anh H đi lên vào ngã tư đường. Trước khi vượt C đã không quan sát thấy xe mô tô của anh T chuyển hướng sang đường YP4. Khi đi vào đến ngã tư đường thì C mới phát hiện thấy anh T đang điều khiển xe mô tô đi sang đường ngay trước mặt. Do khoảng cách hai xe gần nhau nên C không kịp xử lý, xe mô tô do C điều khiển đâm thẳng vào xe mô tô do anh T điều khiển. Hậu quả Trần Văn C, anh Lê Hồng S và anh Vi Văn T đều ngã văng ra đường bất tỉnh, hai xe mô tô đổ sát vào nhau song song trên mặt đường. Lúc này anh H đi từ phía sau đi đến thấy tai nạn giao thông liền hô hào mọi người đưa anh S, anh T và C đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh để cấp cứu. Anh Lê Hồng S do vết thương nặng đã chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh vào 21 giờ 30 phút cùng ngày. Anh Vi Văn T và Trần Văn C bị thương nhẹ.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông cho thấy:**

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau giữa đường đôi YP2-2 và đường YP4, Khu Công nghiệp Yên Phong - Bắc Ninh. Đoạn đường nơi khám nghiệm hiện trường là chiều đường Thụy Hoà đi Long Châu của đường YP2-2, đường được rải nhựa phẳng, lòng đường rộng 11,1m. Mép đường bên phải hướng Thụy Hoà đi Long Châu có rãnh thoát nước rộng 30cm, có rải bê tông có định vỉa hè KT (26x17)cm. Lấy cột điện 1A/480 làm mốc, lấy mép đường bên phải hướng Thụy Hoà đi Long Châu của đường YP2-2 làm chuẩn thể hiện các thông số đo đạc trên hiện trường. Trên hiện trường phát hiện:

+ 01 xe mô tô BKS: 98K5 - 3651 đổ nghiêng trái, đầu xe hướng Long Châu, đuôi xe hướng Thụy Hoà. Trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 1,2m, trục trước cách mép đường chuẩn 1,52m, đèn xe báo số 4, đèn xi nhan trái bật.

+ 01 xe mô tô BKS: 37K1 - 539.39 ở trạng thái hơi nghiêng trái, lóc máy bên trái nằm dưới đế chân bên phải người lái xe mô tô 98K5 - 3651. Trục trước bên phải cách mép đường chuẩn 1,1m. Trục sau bên phải cách mép chuẩn là 0,7m và cách mốc cột điện 1A/480 5,85m, cách mép đường bên phải hướng Đông Tiến đi Đông Phong của đường YP4 là 22,5m, đèn xe báo số 5.

+ 01 vết cày xước ký hiệu V1 không liên tục hình vòng cung KT (11,6m x 0,5cm), điểm đầu cách mép đường chuẩn 4,56m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 1,41m và kết thúc tại vị trí đế chân bên trái người ngồi sau xe mô tô BKS: 98K5 - 3651, điểm đầu cách mép đường bên phải YP4 hướng Đông Tiến đi Đông Phong 5,5m.

+ 01 vết cày xước ký hiệu V2 không liên tục KT (10,8m x 1cm). Điểm đầu cách V1 về phía Long Châu 40cm và cách mép đường chuẩn 4,3m, điểm cuối kết thúc tại đầu cần gạt chân chống chính xe mô tô 98K5 - 3651 và cách mép đường chuẩn là 1,5m.

+ 01 vết cày xước ký hiệu V3 nằm cạnh trên dải bê tông cố định vỉa hè bị bong tróc lớp bê tông diện (20 x 10)cm, tâm cách đầu V2 09m về phía Long Châu.

+ 01 vết cày xước ký hiệu V4 nằm ngoài dải bê tông cố định vỉa hè KT (94 x 3)cm, điểm đầu V4 cách rãnh thoát nước 10cm, điểm cuối cách mặt rãnh 18cm và cách trục sau bên phải xe mô tô BKS 37K1 - 539.39 là 91cm.

+ 01 vết máu ký hiệu M1 là dạng máu đông nằm trên rãnh thoát nước sát mép đường chuẩn KT(80 x 40)cm. Tâm M1 cách trục sau bên phải xe mô tô BKS 37K1 - 539.39 là 1,35m.

+ 01 vết máu ký hiệu M2 nằm trên mặt đường phía trước đầu hai xe mô tô KT (55 x 20)cm. Tâm cách mép đường chuẩn là 1,85m và cách trục trước bên phải xe mô tô 37K1 - 539.39 là 4,8m.

+ 01 vết máu ký hiệu M3 nằm trên mặt đường phía bên trái 02 xe mô tô dạng nhỏ giọt từ M1 ra lòng đường bên cạnh là áo vải thấm máu. Tâm đối diện M1 và cách trục sau xe mô tô BKS 98K5 - 3651 là 2,5m.

Ngoài ra trên hiện trường còn phát hiện nhiều mảnh nhựa vỡ của đèn xe, nhựa yếm xe, mũ bảo hiểm, 01 pô xe là loại pô của xe mô tô Exciter.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tiến hành thu giữ 02 chiếc xe mô tô nêu trên và các mẫu máu được ký hiệu M1, M2, M3 để trưng cầu giám định.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện cho thấy:**

- Đối với xe mô tô Exciter sơn màu xanh BKS: 37K1 - 539.39: Xe không nắp gương chiếu hậu bên phải, gương chiếu hậu bên trái chỉ có tay gương. Cụm đèn chiếu sáng bung rời khỏi xe. Mặt nạ bị đập vỡ phức tạp, hư hỏng hoàn toàn, cạnh bên phải mặt nạ xe bị vỡ nhựa hư hỏng hoàn toàn. Cánh yếm hai bên bung vỡ rời khỏi xe hư hỏng hoàn toàn, chắn bùn bánh trước bung rời khỏi xe. Mép bên trái vành bánh trước liền kề với mép lốp bị méo bẹp, biến dạng, trà xước mài mòn kim loại chiều hướng từ trước về sau dài 10cm, độ rộng so với mép lốp 02cm, tâm cách chân van 40cm theo chiều kim đồng hồ. Càng xe bên trái bánh trước bị vỡ kim loại rời khỏi trục xe theo chiều từ trước ra sau lệch khỏi vị trí ban đầu về phía sau 13cm, dây công tơ mét rời khỏi vị trí gắn ở trục xe. Trục giữ càng xe bên trái bị đẩy theo chiều từ trên xuống dưới ép sát vào may ơ. Phần kim loại nhô ra phía trước

càng xe bên trái để chốt chặn bên phía trước bị trà xước, mài mòn kim loại trên diện (3x1)cm, tâm cách điểm cuối càng xe bên trái 22cm và cách đất 50cm. Pô xe gãy rời khỏi xe tại vị trí liền với cổ pô. Mặt trong bên trái phía dưới đuôi pô bị trà xước mài mòn kim loại bám dính chất bẩn màu trắng trên diện (8x3)cm theo chiều từ sau về trước. Phần góc nhô ra của cần khởi động có đám dính chất bẩn màu trắng kích thước (2,5x1,5)cm, tâm cách đất 43cm, cần khởi động ở trạng thái đóng. Cạnh nhô ra của ốp nhựa bên phải thân xe bị trà xước mài mòn nhựa KT (14x1)cm. Cần và bàn đạp phanh bị đẩy từ ngoài vào trong, ép sát vào cổ pô, cạnh dưới bàn đạp phanh phía ngoài bị trà xước mài mòn kim loại kích thước (7x5)cm, chiều hướng từ sau ra trước. Thanh kim loại đỡ trục xe bên phải bánh sau và mặt ngoài trục sau bên phải bị trà xước mài mòn kim loại, kích thước (10x0,5)cm, điểm gần nhất cách chân van 30cm theo chiều kim đồng hồ. Mép vành bên phải và lốp có bám dính cỏ khô trên diện 25cm, điểm gần nhất cách chân van 07cm theo chiều kim đồng hồ.

- *Đối với xe mô tô Yamaha Sirius BKS 98K5 - 3651:* Xe không có gương chiếu hậu bên phải. Gương chiếu hậu bên trái vỡ rời khỏi gáo gương. Hệ thống cụm đèn pha, đèn xi nhan vỡ, bung rời khỏi xe. Cánh yếm bên phải bị dập, vỡ nhựa mất mảnh trên diện (50x30)cm, để lộ đầu máy và khung sườn kim loại trên đầu máy. Cánh yếm bên trái tại vị trí chốt vít phía dưới có đám dập vỡ nhựa nằm ngang dài 12cm. Mặt trước cạnh đầu mòm ốp nhựa tay lái bên trái có đám trà xước mài mòn cao su kích thước (2,5x1)cm. Phía dưới đầu máy có đám trà xước mài mòn kim loại trên diện (7x5)cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, cách đất 30cm. Đầu nổi bugi đứt khỏi đầu máy. Mặt ngoài bên phải khung kim loại thân xe phía trên bugi 19cm có vết trượt, mặt bụi bám dính chất bẩn màu xanh, đen bên trên diện (8x3)cm, tâm cách đất 50cm. Khung kim loại thân xe tại vị trí trượt, mặt bụi bị đẩy từ ngoài vào trong, từ phải sang trái. Bề mặt phía trước đầu máy có đám vỡ mất mảnh kim loại trên diện (6x4)cm. Để chân bên trái người lái bị đẩy từ trước ra sau. Đầu mòm để chân có vết rách cao su kích thước (3x2,5)cm, lộ đầu mòm kim loại bên chân. Đầu mòm kim loại bị trà xước, mài mòn bám dính chất bẩn màu trắng kích thước (1x0,5)cm chiều hướng từ trước ra sau. Góc lượn phía dưới cần gạt số tiến bị trà xước mài mòn kim loại, bám dính chất bẩn màu trắng, kích thước (2,5x0,3)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Phần kim loại nhô ra giữa mỗi hàn để chân bên trái người lái và chốt giữ chân chống phụ bị trà xước mài mòn kim loại bám dính chất bẩn màu trắng kích thước (0,7x0,5)cm chiều hướng từ trước ra sau. Để chân bên phải người lái bị đẩy từ trước về sau. Bề mặt phía dưới ốp cao su có đám trượt mất bụi trên diện (6x3)cm. Biển kiểm soát 98K5-3651 bị méo bẹp biến dạng, đẩy lùi từ sau về trước, phần mê ka bảo vệ bị dập vỡ trên diện (14x13)cm. Chấn bụn gắn biển kiểm soát rải rác có vết dập vỡ nhựa trên diện (33x15)cm.

* **Kết quả khám nghiệm tử thi Lê Hồng S cho thấy:-** Khám ngoài: Vùng trán sát đường chân tóc trái, sát với đường giữa có vết sây xước da kích thước (3,5x2)cm. Vùng trán bên trái cách đường chân tóc trán 04cm, cách đường giữa 1,5cm có vết rách da hình chữ V, cạnh 1 dài 03 cm, cạnh 2 dài 3,5cm. Bờ mép nham nhỡ, sâu tới sát xương hộp sọ. Mắt phải nhắm, mắt trái hé mở, xung quanh hai mắt quanh tím, niêm mạc nhợt nhạt, đồng tử giãn. Vỡ phức tạp xương chính

mũi, xương gò má cung tiếp hai bên, xương hàm trên và xương hàm dưới hai bên. Lỗ tai trái khô, lỗ tai phải và hai lỗ mũi có máu chảy ra. Chính giữa môi trên có vết sây sát da kích thước (1,5x1,5)cm. Niêm mạc lợi, hàm dưới có diện bầm dập, kích thước (2x1,5)cm. Mặt khuỷ tay phải có vết bầm tím kích thước (5x3,5)cm. Mặt sau cổ tay phải rải rác có vết sây sát da không liên tục trên diện (3,5x1,5)cm. Mặt sau cổ tay trái rải rác có vết sây sát da không liên tục trên diện (5,5x4)cm. Mặt sau 1/3 đùi trái có vết sây sát da kích thước (7x5)cm. Vùng thắt lưng hông bên trái cách đường giữa 08cm có vết sây sát da kích thước (7x2)cm.

- *Giải phẫu tử thi*: Giải phẫu vùng đầu theo vết rách da vùng trán thấy tổ chức dưới da bong tróc, bầm dập, tụ máu, vỡ lún xương hộp sọ dạng phức tạp, diện đo được kích thước (6x7)cm. Qua vết vỡ thấy máu thoát ra ngoài.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã thu 03 mẫu máu ký hiệu M1, M2, M3. Quá trình khám nghiệm tử thi thu mẫu máu của Lê Hồng S ký hiệu A và Ma. Quá trình điều tra đã thu mẫu máu của Trần Văn C ký hiệu B và Mb, thu mẫu máu của Vi Văn T ký hiệu C và Mc để phục vụ quá trình giám định.

Ngày 04/12/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh để xác định nguyên nhân chết của anh Lê Hồng S.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 21/KLPY-PC54 ngày 22/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của anh Lê Hồng S là do chấn thương sọ não nặng.

Ngày 05/12/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định Gen và nồng độ cồn đối với 03 mẫu máu ký hiệu M1, M2, M3 và mẫu máu của anh Lê Hồng S ký hiệu A, Ma; mẫu máu của Trần Văn C ký hiệu B, Mb; mẫu máu của Vi Văn T ký hiệu C, Mc.

Tại bản kết luận giám định số 5467/C54 (TT3) ngày 16/12/2016 và số 5479/C54 (TT3) ngày 06/01/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Các mẫu máu ghi thu tại hiện trường ký hiệu M1, M3 là máu của tử thi Lê Hồng S; Mẫu máu ghi thu tại hiện trường ký hiệu M2 là máu của Vi Văn T; Mẫu máu ghi thu của tử thi Lê Hồng S (ký hiệu A); Trần Văn C (ký hiệu B); Vi Văn T (ký hiệu C) gửi giám định không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn).

Quá trình điều tra xác định: Ngày 26/12/2013 Trần Văn C đã được Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Tuy nhiên khi điều khiển xe mô tô chở Lê Hồng S ngồi sau vào ngày 04/12/2016 khi tham gia giao thông đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ khi vào ngã tư đã đâm vào xe mô tô do anh Vi Văn T điều khiển đang chuyển hướng. Hậu quả anh Lê Hồng S ngồi sau xe bị ngã văng ra đường rồi chết.

Sau khi gây tai nạn Trần Văn C và gia đình đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 50.000.000 đồng. Quá trình điều tra anh Cao Tiến H là người đại diện theo ủy quyền của bố, mẹ nạn nhân Lê Hồng S không yêu cầu Trần Văn C phải bồi thường gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn C.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn C khai nhận bản thân bị cáo có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, vào ngày 04/12/2016 bị cáo có điều khiển chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 37K1 - 539.39 chở phía sau là Lê Hồng S đi từ thôn Yên Lãng - xã Yên Trung - huyện Yên Phong - tỉnh Bắc Ninh đi ra đường Khu Công nghiệp Yên Phong theo đường YP2-2, hướng xã Thụy Hoà đi xã Long Châu để đi lên Quốc lộ 18. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau giữa đường YP2-2 với YP4 do không quan sát kỹ phía trước nên khi đi qua ngã tư xe do bị cáo điều khiển đã đâm vào một chiếc xe mô tô rẽ từ phần đường ngược chiều sang phần đường cùng chiều với xe bị cáo dẫn đến hậu quả làm anh Lê Hồng S ngồi sau bị cáo bị thương nặng dẫn đến tử vong. Bị cáo thừa nhận nguyên nhân xảy ra tai nạn dẫn đến anh S chết là do bị cáo đã không chú ý quan sát khi đi qua ngã tư giao nhau.

Về phía Ông Lê Trọng Th và anh Cao Tiến H tại phiên tòa hôm nay xác nhận sau khi anh S chết thì bị cáo C và gia đình đã đến thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh S số tiền là 50.000.000đ, và phía anh Vi Văn T đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh S 10.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay ông Th và anh H không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Về phía anh Vi Văn T xác định lúc anh bật xi nhan rẽ sang phần đường cùng chiều với xe của bị cáo C thì anh đã quan sát kỹ phía ngược chiều đủ điều kiện rẽ anh mới rẽ và khi anh rẽ sang phần đường ngược chiều và điều khiển dần sang phía tay phải thì lúc đó bị xe của C đâm vào, anh bị thương nhẹ phải đưa đi cấp cứu, anh cho biết nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo C nên bị cáo C phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía gia đình anh S, còn bản thân anh không có lỗi nên anh không phải bồi thường, tuy nhiên để hỗ trợ một phần cho gia đình anh S thì anh đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh S 10.000.000đ. Đối với vấn đề thương tích của anh cũng như phần xe máy anh điều khiển bị hư hỏng nhẹ anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh.

Về phía anh Vi Văn T' có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên trả lại anh chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 98K5 – 3651.

Bản cáo trạng số 63/CTr – VKS ngày 26/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Trần Văn C về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định Trần Văn C khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên hành vi của C đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm quy định Luật giao thông đường bộ của Trần Văn C làm chết một người đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đó đó, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Trần Văn C từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại anh Vi Văn T' 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 98K5 -3651.

Trả lại anh Vi Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 25/8/2012.

Trả lại bị cáo Trần Văn C 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 26/12/2013.

Về mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Sau khi nghe kết luận, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Trần Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98K5-3651 và xe mô tô biển kiểm soát tô 37K1 - 539.39; phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi vi phạm quy định Luật giao thông đường bộ của Trần Văn C dẫn đến tai nạn giao thông làm chết một người đã phạm tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay cần được chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn công cộng, gây mối lo ngại cho mọi người khi tham gia giao thông trên đường do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung .

Trong lúc tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng, Nhà nước đã chủ trương yêu cầu các cơ quan chức năng tuyên truyền cảnh báo đến mọi người dân cần nêu cao tinh thần chấp hành luật lệ giao thông khi tham gia giao thông trên đường. Bản thân bị cáo đã có giấy phép lái xe hạng A1, như vậy bị cáo đã được học qua lớp bồi dưỡng kiến thức về an toàn giao thông song khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông qua ngã tư giao nhau bị cáo đã không chú ý quan sát, không

làm chủ tốc độ nên đã đâm vào xe mô tô do anh Vi Văn T điều khiển là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới tai nạn làm anh Lê Hồng S ngồi sau xe bị cáo bị chết. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác mà còn gây ra cảnh đau thương mất mát cho gia đình người bị nạn do vậy xét thấy đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng gia đình đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình anh Lê Hồng S số tiền 50.000.000đồng, mặt khác về phía gia đình người bị hại là bố, mẹ đẻ anh S cũng đã có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay anh Cao Tiến H là người đại diện theo ủy quyền của bố, mẹ đẻ người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có đề nghị yêu cầu giải quyết về vấn đề bồi thường dân sự do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô BKS 37K1-539.39 do bị cáo C điều khiển gây tai nạn là chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh Bùi Doãn D là bạn của C vì vậy quá trình điều tra đã được cơ quan điều tra công an huyện Yên Phong trao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 98K5 -3651 do Vi Văn T điều khiển. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Vi Văn T' là anh trai của anh T, vì vậy nay cần tuyên trả lại chiếc xe trên cho anh T'.

Trả lại anh Vi Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 25/8/2012.

Trả lại bị cáo Trần Văn C 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 26/12/2013.

Về mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C phạm tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ,,

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Trần Văn C 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/7/2017). Giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn – huyện Đô Lương – tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại anh Vi Văn T' 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 98K5 -3651, số máy 600821, số khung 600815. Xe bị hư hỏng sau tai nạn giao thông.

Trả lại anh Vi Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AX 737405 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 25/8/2012.

Trả lại bị cáo Trần Văn C 01 giấy phép lái xe hạng A1 số/N0: 400131050198 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 26/12/2013.

(Do giấy phép lái xe được chuyển theo hồ sơ vụ án nên việc trả giấy phép lái xe cho bị cáo C và anh T sẽ do Tòa án trực tiếp trả).

Tịch thu tiêu hủy mẫu máu lấy giám định đã được hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phòng bì dán kín của Tổng cục cảnh sát phòng chống tội phạm số 5479/C54 (TT3).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- T.H.A huyện
- Những người tham gia TT.
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Anh

(Đã ký)